

Số: /QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông**  
**năm học 2025 - 2026 tỉnh Ninh Bình**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;*

*Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (gọi tắt là Điều lệ trường trung học);*

*Căn cứ Thông tư số 40/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học loại hình tư thực;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/02/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở GDĐT tại Tờ trình số 08/TTr-SGDĐT ngày 23/01/2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông (THPT) năm học 2025 - 2026 tỉnh Ninh Bình, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

**1.** Tổ chức tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2025 - 2026 phải đảm bảo an toàn, khách quan, công bằng và nghiêm túc, đúng quy định hiện hành và phù hợp với thực tiễn của tỉnh Ninh Bình; bảo đảm thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục trung học cơ sở và mục tiêu giáo dục toàn diện trong giai đoạn giáo dục cơ bản.

2. Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, kế hoạch tổ chức Kỳ thi tuyển sinh phải đảm bảo rõ ràng, kịp thời, công khai; tạo điều kiện thuận lợi cho thí sinh và người dân.

3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức Kỳ thi, công tác thanh tra, kiểm tra Kỳ thi.

## **II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

### **1. Phương thức tuyển sinh**

1.1. Đối với các trường THPT công lập: Áp dụng phương thức thi tuyển.

- Chỉ tổ chức một kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT<sup>(1)</sup> năm học 2025 - 2026 cho tất cả các trường THPT công lập trên toàn tỉnh, gọi là Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2025 - 2026.

- Tại mỗi trường THPT công lập tổ chức một Hội đồng coi thi. Thí sinh đăng ký dự thi vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy thi tại Hội đồng coi thi THPT chuyên Lương Văn Tụy.

1.2. Các trường THPT tư thục áp dụng phương thức xét tuyển, Hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch trình Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt.

1.3. Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Tin học và Ngoại ngữ tỉnh Ninh Bình, trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện/thành phố: Áp dụng phương thức xét tuyển, Sở GDĐT có văn bản hướng dẫn riêng.

### **2. Đối tượng tuyển sinh**

2.1. Tuyển sinh các trường THPT công lập và trường Phổ thông thực hành sư phạm Tràng An (không bao gồm trường chuyên biệt<sup>2</sup>), sau đây gọi tắt là trường THPT đại trà

Đối tượng tuyển sinh là học sinh học tập năm học lớp 9 tại tỉnh Ninh Bình, đã tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS) theo chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên có độ tuổi theo quy định tại Điều 33 Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/09/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Học sinh không học lớp 9 tại tỉnh Ninh Bình được đăng ký dự thi nếu:

- Bố hoặc mẹ là công chức, viên chức trong các tổ chức của Đảng, cơ quan Nhà nước tại tỉnh Ninh Bình.

- Bố hoặc mẹ thuộc lực lượng vũ trang nhân dân đóng quân tại tỉnh Ninh Bình.

Ngoài những trường hợp nêu trên Giám đốc Sở GDĐT xem xét quyết định.

### **2.2. Tuyển sinh vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy**

Học sinh đăng ký dự thi và xét tuyển vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy ngoài đảm bảo quy định tại tiểu mục 2.1 khoản 2 phần II Kế hoạch này học sinh đăng ký dự thi phải thực hiện qua 2 vòng, cụ thể:

<sup>1</sup> Bao gồm trường Phổ thông thực hành sư phạm Tràng An.

<sup>2</sup> Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy và trường THPT Dân tộc nội trú.

- Vòng 1: Sơ tuyển, Điểm được tính theo các tiêu chí sau:

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm
1	Kết quả xếp loại rèn luyện và học tập cả năm của các lớp 6, 7, 8, 9 cấp THCS đạt từ Khá trở lên.	0,25 điểm/lớp
2	Kết quả xếp loại tốt nghiệp THCS đạt từ Khá trở lên	0,25 điểm
3	Đạt giải cá nhân trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi các bộ môn văn hoá lớp 9 THCS cấp tỉnh năm học 2024-2025	
	- Giải Nhất	1,0 điểm
	- Giải Nhì	0,75 điểm
	- Giải Ba	0,5 điểm
	- Giải Khuyến khích	0,25 điểm
4	Đạt giải cấp quốc gia hoặc quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh THCS và THPT.	0,5 điểm

*Lưu ý:* Những học sinh đạt nhiều giải khác nhau trong tiêu chí 4 thì chỉ được hưởng một mức điểm của loại giải cao nhất.

- Vòng 2: Tổ chức thi tuyển đối với những học sinh có điểm được tính ở vòng 1 tối thiểu 1,0 điểm, đồng thời phải có kết quả học tập và kết quả rèn luyện cả năm học từ Khá trở lên của tối thiểu 3 năm cấp THCS, trong đó năm học lớp 9 đạt từ Khá trở lên.

### 2.3. Tuyển sinh vào trường THPT Dân tộc nội trú

Thực hiện theo Điều 9 Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú.

## 3. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên, khuyến khích

### 3.1. Tuyển thẳng

- Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú cấp THCS.
- Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người.
- Học sinh là người khuyết tật.

d) Học sinh THCS đạt giải cấp quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức hoặc phối hợp tổ chức với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc với các cuộc thi, kỳ thi, môn thi (sau đây gọi chung là cuộc thi) về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

đ) Học sinh THCS đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ GDĐT quyết định chọn cử.

*Lưu ý:*

- Quy định tuyển thẳng trên không áp dụng đối với tuyển sinh vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy.

- Đối với trường THPT Dân tộc nội trú thực hiện theo khoản 2 Điều 11 Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú.

### 3.2. Đối tượng được cộng điểm ưu tiên

Điểm ưu tiên được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi. Trong đó, nhóm 1: được cộng 2,0 điểm; nhóm 2 được cộng 1,5 điểm; nhóm 3 được cộng 1,0 điểm.

#### a) Nhóm đối tượng 1:

- Con liệt sĩ;
- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;
- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945;
- Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

#### b) Nhóm đối tượng 2:

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

#### c) Nhóm đối tượng 3:

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- Người dân tộc thiểu số;
- Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

*Lưu ý:*

- Trường hợp học sinh có nhiều hơn một loại ưu tiên, chỉ được hưởng loại ưu tiên cao nhất.

- Quy định về cộng điểm ưu tiên trên đây không áp dụng đối với thí sinh dự thi và xét tuyển vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy.

### 3.3. Đối tượng được cộng điểm khuyến khích

a) Học sinh THCS đạt giải cấp tỉnh do Sở GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia theo quy định tại điểm d tiểu mục 3.1 khoản 3 phần II Kế hoạch này.

b) Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi. Trong đó giải nhất được cộng 1,5 điểm; giải nhì được cộng 1,0 điểm; giải ba được cộng 0,5 điểm.

*Lưu ý:* Quy định về cộng điểm khuyến khích trên đây không áp dụng đối với thí sinh dự thi và xét tuyển vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy.

## 4. Công tác tổ chức tuyển sinh

### 4.1. Thời gian tổ chức kỳ thi

Dự kiến tháng 6 năm 2025, ngày thi chính thức Sở GDĐT có văn bản thông báo riêng.

### 4.2. Môn thi

a) Thí sinh chỉ đăng ký dự thi và xét tuyển vào trường THPT đại trà thi 03 (ba) môn thi (gọi tắt là các môn thi đại trà) gồm: Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh.

b) Thí sinh đăng ký dự thi và xét tuyển vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy dự thi 04 môn thi gồm 03 môn thi đại trà (như thí sinh đăng ký dự thi đại trà) và 01 môn thi chuyên theo lớp chuyên đăng ký dự thi, cụ thể như sau:

Thí sinh đăng ký dự thi vào lớp chuyên Toán, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí môn thi chuyên theo thứ tự tương ứng là Toán, Khoa học tự nhiên - phân môn Vật lí, Khoa học tự nhiên - phân môn Hoá học, Khoa học tự nhiên - phân môn Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử và Địa lí - phân môn Lịch sử, Lịch sử và Địa lí - phân môn Địa lí.

- Thí sinh đăng ký dự thi vào lớp chuyên Tiếng Anh, chuyên Tiếng Pháp môn thi chuyên là Tiếng Anh.

### 4.3. Hình thức thi

#### a) Môn thi đại trà

- Môn thi Toán và môn Ngữ văn: tự luận hoặc kết hợp tự luận với trắc nghiệm.

- Môn thi Tiếng Anh: trắc nghiệm.

#### b) Môn thi chuyên: tự luận hoặc kết hợp tự luận với trắc nghiệm.

- Đối với môn thi chuyên Tiếng Anh gồm 02 phần thi: phần thi viết và phần thi kỹ năng nói (điểm tối đa cho phần thi kỹ năng nói là 1,0 điểm).

- Đối với môn thi Tin học: thi lập trình trên máy vi tính, ngôn ngữ lập trình là Free Pascal, C++ hoặc Python với các thuật toán dành cho học sinh cấp THCS.

#### 4.4. Nội dung thi

Nằm trong chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS, chủ yếu là lớp 9 và cấu trúc đề thi ban hành kèm theo Công văn số 1276/SGDDĐT-QLCL ngày 20/8/2024 của Sở GDĐT Ninh Bình.

#### 4.5. Thời gian làm bài, hệ số điểm môn thi, thang điểm môn thi

##### a) Môn thi đại trà:

+ Môn Toán, môn Ngữ văn thời gian làm bài 120 phút/môn, hệ số 1.

+ Môn thi Tiếng Anh thời gian làm bài 60 phút, hệ số 1.

b) Môn thi chuyên (đối với Thí sinh đăng ký dự thi vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy): Thời gian làm bài 150 phút/môn, hệ số 3.

Riêng phần thi kỹ năng nói đối với môn thi chuyên Tiếng Anh thời gian của mỗi thí sinh là 08 (tám) phút, trong đó 05 (năm) phút chuẩn bị, 03 (ba) phút tiếp theo trả lời và ghi âm.

c) Điểm môn thi là tổng điểm thành phần của từng câu hỏi trong môn thi, được chấm theo thang điểm 10 (mười), lấy đến hai chữ số thập phân.

#### 4.6. Đăng ký dự thi, địa bàn tuyển sinh

##### a) Hình thức đăng ký dự thi

Bằng hình thức trực tuyến trong tháng 5 năm 2025, Sở GDĐT quy định cụ thể trong Hướng dẫn tổ chức kỳ thi.

##### b) Đăng ký dự thi vào trường THPT đại trà

- Học sinh đăng ký dự thi vào trường THPT đại trà trên địa bàn huyện/thành phố cùng địa bàn với trường THCS mà học sinh học lớp 9.

- Học sinh đảm bảo điều kiện theo quy định tại khoản 2 phần II Kế hoạch này được đăng ký dự thi vào trường Phổ thông thực hành sư phạm Trảng An.

##### c) Đăng ký dự thi vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy

- Học sinh đủ điều kiện theo quy định tại tiểu mục 2.2 khoản 2 phần II Kế hoạch này được đăng ký dự thi vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy.

- Khi đăng ký dự thi vào lớp chuyên Tiếng Anh, thí sinh được quyền đăng ký thêm nguyện vọng xét tuyển vào lớp chuyên Tiếng Pháp.

- Khi đăng ký dự thi phải đăng ký nguyện vọng 2 vào 01 trường THPT đại trà trên địa bàn huyện/thành phố cùng địa bàn với trường THCS mà học sinh học lớp 9. Trường hợp nếu thí sinh không trúng tuyển vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy thì căn cứ điểm xét tuyển, nguyên tắc xét tuyển theo quy định tại tiểu mục 4.8 và tiểu mục 4.9 khoản 4 phần II Kế hoạch này để xét tuyển vào các trường THPT đại trà mà thí sinh đã đăng ký nguyện vọng 2.

##### d) Thí sinh đăng ký dự thi vào trường THPT Dân tộc nội trú

Học sinh đủ điều kiện theo quy định tại tiểu mục 2.3 khoản 2 phần II Kế hoạch này được đăng ký dự thi và phải nộp hồ sơ dự tuyển gồm:

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.

- Căn cứ hợp pháp để xác nhận thông tin về cư trú.
- Bản sao chứng thực hoặc bản chụp/photo kèm bản chính để đối chiếu bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời.

- Học bạ cấp THCS.

- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

#### 4.7. Chỉ tiêu, điểm sàn tuyển sinh

##### a) Chỉ tiêu tuyển sinh

- Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy: tuyển mới 13 lớp theo các môn chuyên: Toán, Tin học, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tiếng Pháp. Trong đó: các môn chuyên Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh tuyển 02 lớp/môn; các môn chuyên còn lại tuyển 01 lớp/môn.

- Các trường THPT đại trà: Theo chỉ tiêu được Sở GDĐT giao (có văn bản riêng).

- Riêng đối với trường THPT Dân tộc nội trú: chỉ tiêu tuyển sinh theo địa bàn xã căn cứ vào tổng chỉ tiêu tuyển sinh được giao, như sau:

$$A = \frac{B - \text{số học sinh được tuyển thẳng}}{\text{Tổng số hồ sơ đăng ký dự thi}} \times \text{số hồ sơ đăng ký dự thi theo từng xã}$$

Trong đó:

+ A: Chỉ tiêu cho từng xã (làm tròn đến hàng đơn vị).

+ B: Tổng số học sinh được tuyển theo chỉ tiêu được giao.

##### b) Điểm sàn tuyển sinh

- Căn cứ kết quả điểm thi của các thí sinh, Sở GDĐT sẽ tính điểm sàn tuyển sinh của kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2025 - 2026 riêng theo từng huyện/thành phố (sau đây gọi chung là huyện).

- Điểm sàn tuyển sinh của mỗi huyện được căn cứ vào điểm chuẩn trúng tuyển cao nhất của trường THPT công lập trên địa bàn huyện đó và đảm bảo không thấp hơn 5,0 (năm) điểm.

- Trường hợp đặc biệt, căn cứ kết quả điểm thi của các thí sinh đã dự thi tại các trường THPT công lập thuộc địa bàn huyện, thành phố và chỉ tiêu tuyển sinh của các trường, Hội đồng tuyển sinh của Sở GDĐT sẽ quyết định tăng hoặc giảm mức tính điểm sàn để đảm bảo yêu cầu của công tác tuyển sinh.

- Trường THPT Dân tộc nội trú, THPT chuyên Lương Văn Tụy không áp dụng điểm sàn tuyển sinh.

#### 4.8. Điểm xét tuyển

- Điểm xét tuyển được lấy làm tròn đến 2 chữ số thập phân, không quy tròn điểm, trong đó:

+ Điểm xét tuyển vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy:

Điểm xét tuyển = Điểm thi môn Toán + Điểm thi môn Ngữ văn + Điểm môn thi Tiếng Anh + (Điểm thi môn chuyên x 3).

+ Điểm xét tuyển vào trường THPT Dân tộc nội trú và các trường THPT đại trà:

Điểm xét tuyển = Điểm thi môn Toán + Điểm thi môn Ngữ văn + Điểm môn thi Tiếng Anh + Điểm ưu tiên (nếu có) + Điểm khuyến khích (nếu có).

- Khi xét trúng tuyển lấy lần lượt theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao nhất trở xuống cho từng lớp chuyên của trường THPT chuyên Lương Văn Tụy, từng trường THPT đại trà. Điểm thấp nhất mà học sinh trúng tuyển vào lớp chuyên, học sinh trúng tuyển vào trường THPT đại trà tương ứng là điểm chuẩn trúng tuyển của lớp chuyên, của trường THPT đại trà.

#### 4.9. Nguyên tắc xét tuyển

Nguyên tắc xét tuyển được thực hiện theo thứ tự sau: Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy, trường THPT theo nguyện vọng của thí sinh.

##### a) Xét tuyển vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy

- Chỉ xét tuyển đối với thí sinh được tham gia thi tuyển, đã thi đủ các môn thi quy định (kể cả phần thi kỹ năng nói), không vi phạm Quy chế, quy định trong kỳ thi tuyển sinh và điểm các môn thi phải đảm bảo: môn thi chuyên từ 5,0 điểm trở lên; các môn thi đại trà từ 3,0 điểm trở lên. Riêng đối với lớp chuyên Tiếng Anh và Tiếng Pháp: môn thi chuyên từ 5,0 điểm trở lên, trong đó phần thi kỹ năng nói phải đạt từ 0,5 điểm trở lên; các môn thi đại trà từ 3,0 điểm trở lên.

- Xét tuyển theo từng lớp chuyên, riêng đối với chuyên Tiếng Pháp nguyên tắc xét tuyển như sau:

+ Bước 1: Xét theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp đối với thí sinh đăng ký nguyện vọng 1 Tiếng Pháp, thí sinh trúng tuyển phải có điểm xét tuyển không thấp hơn 5,0 điểm so với điểm chuẩn trúng tuyển vào các lớp chuyên Tiếng Anh.

+ Bước 2: Sau khi thực hiện xong bước 1, nếu chưa tuyển đủ chỉ tiêu thì tiếp tục xét tuyển đồng thời đối với các thí sinh chưa trúng tuyển ở bước 1 và các thí sinh chưa trúng tuyển vào lớp chuyên Tiếng Anh nhưng có nguyện vọng vào lớp chuyên Tiếng Pháp.

- Khi xét trúng tuyển (kể cả xét trúng tuyển bổ sung) vào lớp chuyên nếu các thí sinh cuối cùng có điểm xét tuyển bằng nhau thì xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Đạt giải trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 THCS cấp tỉnh cao hơn (môn đạt giải phải trùng với môn đăng ký thi chuyên); đạt giải trong cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia cao hơn; có điểm thi môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn; đạt giải trong cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh cao hơn; có điểm sơ tuyển (vòng 1) cao hơn; có điểm trung bình môn chuyên đăng ký dự thi của năm học lớp 9 cao hơn; tổng điểm trung bình của môn Toán và môn Ngữ văn của cả năm học lớp 9 cao hơn. Các trường hợp đặc biệt khác do Hội đồng tuyển sinh của Sở GDĐT xem xét quyết định.



### b) Xét tuyển vào trường THPT đại trà

+ Tuyển thẳng học sinh theo quy chế vào trường THPT đại trà những thí sinh thuộc diện tuyển thẳng nếu có đủ hồ sơ hợp lệ, nộp đúng thời gian quy định và được Sở GDĐT phê duyệt.

+ Sau khi xét tuyển thẳng, số chỉ tiêu còn lại được xét tuyển đồng thời cả hai đối tượng sau:

+ Thí sinh dự thi vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy nhưng không trúng tuyển đã đăng ký xét tuyển vào trường.

+ Thí sinh chỉ đăng ký dự thi và xét tuyển vào trường.

- Thí sinh đã tham gia thi tuyển đầy đủ các môn thi và không vi phạm Quy chế, quy định ở mức hủy kết quả môn thi, nếu trúng tuyển phải đáp ứng cả 2 điều kiện sau:

+ Dự thi đủ các môn thi đại trà theo quy định và điểm các môn thi phải lớn hơn 1,0 (một) điểm.

+ Có điểm xét tuyển không thấp hơn điểm chuẩn trúng tuyển của trường nơi đăng ký dự xét tuyển và được Sở GDĐT phê duyệt.

Căn cứ chỉ tiêu được giao (bao gồm cả số học sinh được tuyển thẳng), điểm xét tuyển và nguyện vọng của các thí sinh (gồm cả những thí sinh không trúng tuyển vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy) để xét trúng tuyển từ điểm cao xuống thấp. Trường hợp có nhiều thí sinh cuối cùng có điểm xét tuyển bằng nhau thì phải chọn một số thí sinh trong các thí sinh đó theo thứ tự ưu tiên sau: Đạt giải trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 THCS cấp tỉnh cao hơn; đạt giải trong cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia cao hơn; đạt giải cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh cao hơn; đã dự thi vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy; tổng điểm trung bình của môn Toán và môn Ngữ văn của cả năm lớp 9 cao hơn, đảm bảo bình quân không vượt quá 45 học sinh/lớp.

### c) Xét tuyển vào trường THPT Dân tộc nội trú

- Thí sinh đã tham gia thi tuyển đầy đủ các môn thi và không vi phạm Quy chế, quy định ở mức hủy kết quả môn thi, nếu trúng tuyển phải đáp ứng cả 2 điều kiện sau:

+ Dự thi đủ các môn thi đại trà theo quy định và điểm các môn thi phải lớn hơn 1,0 (một) điểm.

+ Lấy từ điểm cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu trúng tuyển cho từng xã.

- Trường hợp các thí sinh cuối cùng có điểm xét tuyển bằng nhau thì xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Đạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 THCS cấp tỉnh cao hơn; đạt giải trong cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia cao hơn; đạt giải trong cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh cao hơn; đã dự thi vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy; tổng điểm trung bình của môn Toán và môn Ngữ văn của cả năm học lớp 9 cao hơn, đảm bảo bình quân không vượt quá 35 học sinh/lớp.

Trường hợp tổng chỉ tiêu cho từng xã vượt quá chỉ tiêu được giao thì lấy các thí sinh cuối cùng của chỉ tiêu theo từng xã để xét tuyển, theo nguyên tắc chọn thí sinh có tổng điểm xét tuyển cao hơn cho đến khi đủ chỉ tiêu. Các trường hợp đặc biệt khác do Hội đồng tuyển sinh của Sở GDĐT xem xét quyết định.

**5.** Tổ chức, nhiệm vụ, hoạt động, quyền hạn và trách nhiệm của Hội đồng tuyển sinh, ra đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo bài thi thực hiện theo Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh trung học phổ thông hiện hành của Bộ GDĐT và các quy định của UBND tỉnh, quy định của Sở GDĐT đối với Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2025 - 2026.

**Điều 2.** Giao Sở GDĐT chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố hướng dẫn cụ thể, chi tiết, tổ chức thực hiện, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2025 - 2026 trên địa bàn tỉnh, đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng Quy chế.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở GDĐT, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Ninh Bình;
- Lưu: VT, VP2, VP5, VP6.

PD\_VP6\_01.QĐGD

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Tổng Quang Thìn**